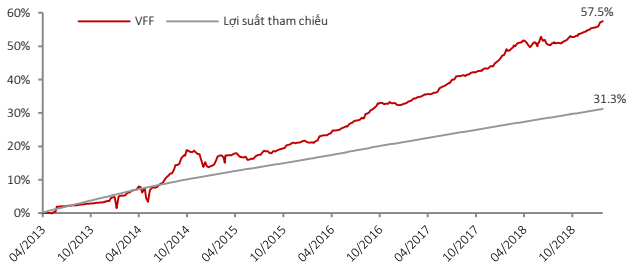


VFF Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập (04/2013 – 01/2019)



Số liệu thể hiện là kết quả đầu tư trong quá khứ, không đại diện cho kết quả đầu tư trong tương lai. Sẽ có biến động đối với vốn gốc và lợi nhuận đầu tư do đó NĐT có thể lời hoặc lỗ khi thực hiện bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với số liệu được trích dẫn tại báo cáo này.

Kết quả hoạt động so với lợi suất tham chiếu

	VFF	4 SOCBs 3M deposit ²	4 SOCBs 12M deposit ³	VCB 12M deposit ⁴
Tổng Tài Sản (tỷ VND)	329.3			
NAV/CCQ, VND	15,755			
Tăng trưởng NAV¹				
So với tháng trước	1.3%			
Từ đầu năm	1.3%	0.4%	0.1%	0.6%
Quy thành năm				
2019	15.3%	5.0%	6.8%	6.8%
2018	6.8%	4.7%	6.7%	6.5%
2017	9.9%	4.8%	6.7%	6.5%
2016	9.0%	5.1%	6.6%	6.4%
2015	6.7%	4.7%	6.1%	6.1%
2014	8.8%	5.9%	7.1%	7.0%
2013	6.3%	5.2%	5.8%	5.8%
Từ ngày thành lập	9.0%	5.1%	6.5%	6.4%
Tổng lợi nhuận từ ngày thành lập	57.5%	31.3%	39.9%	39.3%

¹ NAV là lợi nhuận thuần sau khi trừ phí quản lý và chi phí vận hành

² Lợi suất tham chiếu: Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 NH CPTMNN (VCB, BIDV, Vietin và Agri)

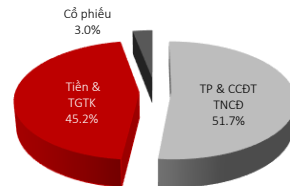
³ Lợi suất tham khảo: Lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 NH CPTMNN

⁴ Lợi suất tham khảo: Lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của VCB

Tổng quan về Quỹ

Cấu trúc Quỹ	Quỹ mở Trái phiếu
Mức rủi ro	THẤP
Mức lợi nhuận	THẤP TB CAO
Mức phí	THẤP TB CAO

Phân bổ tài sản



Hiệu quả đầu tư

Giá trị tài sản ròng (GTTSR) trên mỗi chứng chỉ quỹ của VFF đạt 15,755 VND tại thời điểm cuối tháng 01/2019, tăng 1,3% so với tháng trước và từ đầu năm. Mức tăng trưởng GTTSR của VFF trong tháng 01 do:

- Lợi nhuận tích lũy và tăng dư vốn từ các khoản đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp và các công cụ thu nhập cố định;
- Lợi nhuận từ khoản đầu tư vào cổ phiếu, chiếm 3% tổng tài sản trong danh mục

Tính đến cuối tháng 01/2019, tổng GTTSR của VFF đạt 329,3 tỷ đồng (14,1 triệu USD) so với mức 382,1 tỷ đồng (16,5 triệu USD) tại thời điểm cuối tháng 12. Trái phiếu và các khoản đầu tư thu nhập cố định chiếm 57,1% tổng GTTSR của VFF và VFF duy trì 45,3% tổng GTTSR của quỹ bằng tiền mặt và tiền gửi ngân hàng.

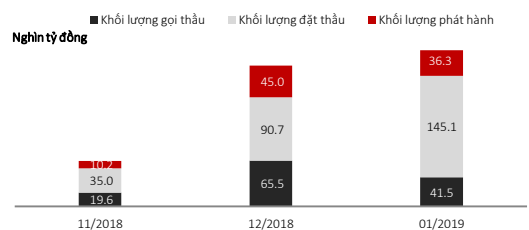
Thị trường trái phiếu

Thị trường trái phiếu sơ cấp: Trong tháng 1, Kho Bạc Nhà Nước (KBNN) là kênh phát hành trái phiếu duy nhất trong tháng 1/2019 và đã huy động được 36,34 nghìn tỷ VND (1,57 tỷ USD) trái phiếu với kỳ hạn từ 5 năm đến 30 năm, giảm 19,2% so với tháng 12/2018. Nhà đầu tư đặc biệt quan tâm đến trái phiếu kỳ hạn 10 năm với giá trị phát hành là 17,15 nghìn tỷ VND (739,19 triệu USD), chiếm 47,19% tổng giá trị phát hành trong tháng. Trái phiếu kỳ hạn 15 năm đứng thứ hai với tổng giá trị phát hành là 14,00 nghìn tỷ VND (603,32 triệu USD), chiếm 38,5% tổng giá trị phát hành.

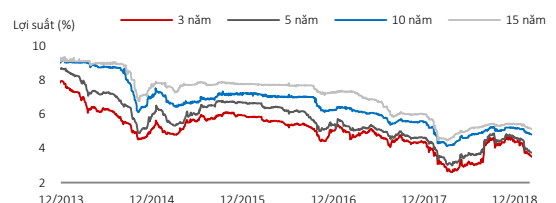
Lợi suất trái phiếu KBNN với kỳ hạn 5 năm và 10 năm giảm 30 điểm cơ bản so với lần phát hành gần nhất vào tháng 10 và tháng 12/2018 và ở mức 3,8% và 4,8% lần lượt cho hai kỳ hạn trên vào cuối tháng 1/2019. Lợi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 15 năm giảm 13 điểm so với lần phát hành gần nhất vào tháng 12/2018 và ở mức 5,17% vào cuối tháng 1/2019. Trong khi đó, lợi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 7 năm, 20 năm và 30 năm lần lượt tăng 22, 37, 38 điểm so với lần phát hành gần nhất vào tháng 8 và tháng 7 năm 2018 và ở mức 4,12%; 5,59%; và 5,8% vào cuối tháng.

Thị trường trái phiếu thứ cấp: Thị trường trái phiếu thứ cấp tháng 1 sôi động hơn so với tháng trước với tổng giá trị giao dịch đạt 75,59 nghìn tỷ VND (3,26 tỷ USD), tăng 36% so với tháng 12/2018. Lợi suất trái phiếu thứ cấp giảm từ 23 đến 76 điểm so với tháng trước trên tất cả các kỳ hạn.

Kết quả đấu thầu trái phiếu sơ cấp



Lợi suất trái phiếu thứ cấp



Thông tin về Quỹ

Ngày thành lập	01/04/2013
Phí quản lý thường niên	1,2%
Phí phát hành	0,0%
Phí mua lại	<ul style="list-style-type: none"> 2,5% < 12 tháng 1,5% > / = 12 và < 24 tháng 0,75% > / = 24 tháng
Mức đầu tư tối thiểu	VND2.000.000 / ~USD90
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered (Việt Nam)
Công ty kiểm toán	PwC Vietnam
Định kỳ giao dịch	Hàng tuần, vào ngày thứ Ba
Lãi suất tham chiếu	Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng cổ phần thương mại nhà nước gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.

Chiến lược đầu tư

Phân bổ tài sản

Tối thiểu 80% tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ phân bổ vào trái phiếu chính phủ, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, trái phiếu địa phương, giấy tờ có giá phát hành bởi các tổ chức tín dụng hàng đầu, và công cụ tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn.

Đầu tư đến 15% tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ vào chứng khoán niêm yết có nền tảng tốt, tiềm năng tăng trưởng cao và có cơ tức ổn định nhằm hạn chế rủi ro khi giá giảm.

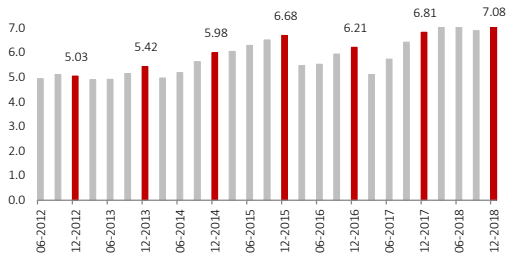
Mục tiêu đầu tư

Mang lại lợi nhuận hấp dẫn và ổn định từ vốn đầu tư gia tăng giá trị, trái tức và các công cụ gia tăng giá trị khác.

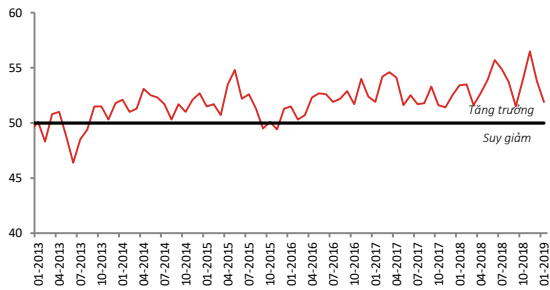
Giám đốc Quản lý danh mục: Bà Nguyễn Thị Xuân Dung
dung.xuan.nguyen@vinacapital.com

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
 Tel: +84 8 38 27 85 35

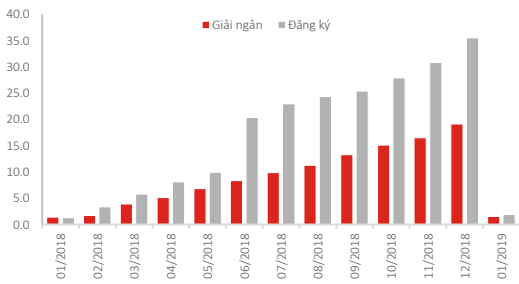
Tăng trưởng GDP theo quý (%)



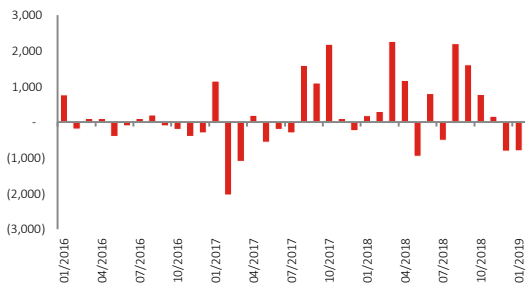
Chỉ số quản trị mua hàng Nikkei (PMI)



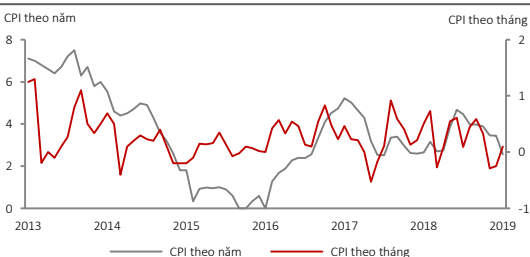
FDI đăng ký và giải ngân, số lũy kế (tỷ USD)



Cán cân thương mại hàng tháng (triệu USD)



Lạm phát theo năm và theo tháng (%)



Cập nhật thị trường vĩ mô, 01/2019

Tình hình kinh tế vĩ mô tháng 1/2019 tiếp tục ổn định trước kỳ nghỉ Tết Nguyên Đán, bắt đầu từ ngày 2/2, trong bối cảnh thế giới tiếp tục có những bất ổn. Tăng trưởng sản xuất theo năm đạt 10% nhưng vẫn ghi nhận mức giảm đáng kể so với cùng kỳ năm trước. Trong tháng 1/2018, tăng trưởng sản xuất đạt 24% nhờ vào việc tăng sản lượng các mẫu điện thoại di động mới của Samsung.

Samsung chiếm khoảng một phần tư tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam và mức tăng trưởng đang chậm lại của Samsung sẽ ảnh hưởng nhiều tới Việt Nam. Xuất khẩu điện thoại di động trong tháng 1/2019 đã giảm 28% so với cùng kỳ năm trước do Samsung không tung ra mẫu điện thoại mới, làm giảm 1% tổng kim ngạch xuất khẩu. Thâm hụt thương mại trong tháng 1 ước khoảng 800 triệu USD.

Tăng trưởng chậm lại của Samsung cùng với gia tăng suy thoái kinh tế toàn cầu làm chỉ số PMI giảm từ 53.8 trong tháng 12 xuống còn 51,9 trong tháng 1. Chỉ số PMI của Việt Nam đã duy trì trên mức '50' trong 38 tháng liên tiếp cho thấy sự tăng trưởng ổn định.

Hai điểm nổi bật khác từ số liệu thống kê trong tháng 1 là tỷ lệ tăng trưởng ở mức 9,4% doanh số bán lẻ thực tế so với cùng kỳ năm trước và tỷ lệ lạm phát cơ bản theo năm giảm từ 3% trong tháng 12 xuống 2,6% trong tháng 1 mặc dù áp lực lạm phát thường tăng trước kỳ nghỉ Tết. Lạm phát chủ yếu là do giá dầu giảm và giá dịch vụ y tế, vận tải giảm bù đắp cho mức tăng của giá lương thực thực phẩm.

Lạm phát giảm tạo điều kiện cho giảm lãi suất trong tháng tuy thanh khoản trong hệ thống ngân hàng giảm theo tính mùa vụ tại thời điểm này trong năm. Lãi suất liên ngân hàng giảm từ gần 5% vào cuối tháng 12 xuống chỉ khoảng 4% vào cuối tháng một, trong khi lợi suất trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 5 năm giảm từ 4,5% xuống còn 3,8%, lãi suất tiền gửi hoặc vay tiền đối với khách hàng cá nhân gần như không thay đổi trong tháng.

Trong khi đó, chỉ số VND vẫn ổn định trong tháng (mặc dù theo thống kê không chính thức VND tăng 0.3%), cùng với lạm phát giảm đã giúp ổn định đồng VND. Việc USD giảm giá so với các đồng tiền khác tại các thị trường mới nổi cũng giúp ổn định đồng VND. Ngân hàng Nhà nước đã tận dụng việc USD giảm trong tháng để mua vào trên 4 tỷ USD giúp gia tăng dự trữ ngoại hối của Việt Nam lên tương đương giá trị khoản 3 tháng nhập khẩu, mức dự trữ ngoại hối được khuyến nghị bởi Ngân hàng Thế giới, Quỹ Tiền tệ Quốc tế, và các tổ chức tài chính quốc tế khác.

Chỉ tiêu kinh tế vĩ mô

		01/2019	12/2018	2017A	2019F	
GDP	% y/y	N/A	7.08	6.81	6.60 - 6.80	
PMI		51.9	53.8	52.50		
CPI, bình quân	% y/y	2.56	3.45	3.53	3.57	
Cán cân thương mại, lũy kế		USD tỷ	-0.8	7.78	2.93	6.81
Nhập khẩu		% y/y	3.1	11.58	21.87	13.70
Xuất khẩu		% y/y	-1.3	14.24	21.73	14.42
FDI, Đăng ký	USD tỷ	0.81	35.46	35.88		
FDI, Giải ngân	USD tỷ	1.55	19.10	17.50		
Dự trữ ngoại hối	USD tỷ	64.00	60.00	51.50	65.00	
USD/VND	VND	23,201	22,655	22,714	23,880	

*Số liệu dự báo được tổng hợp từ nghiên cứu của SSI

Ghi chú quan trọng

Những thông tin trong trang này của Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo.

Các thông tin trong tài liệu này không có bất kỳ hàm ý hay chỉ dẫn là đã được thực duyệt bởi cơ quan có thẩm quyền. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga giảm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.

Không có bất kỳ sự cam đoan, cam kết, bảo đảm hoặc chắc chắn nào dù là rõ ràng hay ngụ ý được đưa ra bởi hoặc thay mặt Công ty hoặc các giám đốc, nhân viên, đối tác, người lao động, đại lý hoặc bên tư vấn hoặc bất kỳ người nào khác về sự chính xác hoặc hoàn chỉnh của những thông tin và ý kiến nêu ra tại đây và những người nói trên cũng sẽ không có bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào đối với những thông tin hoặc ý kiến này hoặc đối với bất kỳ lỗi, thiếu sót, tuyên bố sai, bất cẩn hoặc vấn đề nào khác đối với bất kỳ thông tin liên lạc nào bằng văn bản hoặc bằng cách khác.

Những thông tin này không được sao chép, chuyển giao lại cho bất kỳ người nào hoặc phát hành toàn bộ hoặc một phần vì bất kỳ mục đích gì. Thông qua việc chấp nhận văn bản này, Quý khách hàng đồng ý bị ràng buộc bởi những hạn chế nêu trên.

Không có trạng nào hoặc bản sao nào được thực hiện hoặc chuyển đi hoặc giao trong phạm vi bất kỳ quyền tài phán nào nơi mà việc chuyển giao những tài liệu đó bị cấm theo luật chứng khoán hiện đang áp dụng. Việc không tuân thủ những hạn chế này có thể dẫn đến việc vi phạm luật chứng khoán quốc gia.